

# TỔ CHỨC QUỐC TẾ TRONG TƯ PHÁP QUỐC TẾ

TS. BÙI XUÂN NHỰ \*

**T**rong khoa học pháp lý nói chung và khoa học pháp lý quốc tế nói riêng từ trước tới nay tổ chức quốc tế (liên quốc gia hoặc liên chính phủ) thường được nghiên cứu dưới giác độ là chủ thể của công pháp quốc tế, còn tổ chức quốc tế được nghiên cứu dưới giác độ của tư pháp quốc tế hiện được rất ít người quan tâm. Với bài viết này chúng tôi mạnh dạn phân tích một số vấn đề pháp lý xung quanh tổ chức quốc tế trong lĩnh vực tư pháp quốc tế.

Vấn đề quy chế pháp lý của tổ chức quốc tế (ở đây trước hết xem xét tổ chức liên quốc gia) trong khoa học tư pháp quốc tế phụ thuộc trước tiên vào chính điều ước quốc tế là cơ sở để xác lập, xây dựng, cơ cấu nền chính tổ chức quốc tế đó. Các điều ước quốc tế này thường có tên gọi như hiến chương, điều lệ, công ước v.v. và chúng là các cơ sở quy định hoạt động của tổ chức quốc tế. Trong giới luật gia quốc tế hiện nay thường coi các tổ chức quốc tế này là “pháp nhân quốc tế” bởi nó luôn có tính chất như là một thể chế pháp lý quốc tế; là cơ quan biểu hiện cho sự hợp tác giữa các quốc gia hoặc là liên kết giữa các quốc gia.

Các điều ước là các văn bản pháp lý quốc tế như các định chế hình thành, thành lập tổ chức quốc tế một mặt là các thoả thuận giữa các quốc gia và nó thể hiện rất rõ là nguồn cơ bản, phỏ biến của công pháp

quốc tế nhưng mặt khác thì tổ chức quốc tế sẽ không thể hoạt động được nếu như nó không được xem xét như là một chủ thể pháp luật trong luật tư. Mỗi tổ chức quốc tế thường đều có trụ sở ở một quốc gia nào đó và được quốc gia đó cho phép hoạt động như là một chủ thể dân sự, thương mại, lao động v.v.. Trong phạm vi chủ quyền của mình, quốc gia sở tại cho phép các cơ quan của tổ chức quốc tế có quyền tham gia sử dụng các dịch vụ như bưu chính - viễn thông, liên lạc, cung cấp điện, nước, xây dựng, các dịch vụ giao thông vận tải, dịch vụ tài chính - ngân hàng v.v. và có quyền năng chủ thể ngang bằng hoặc tương đương với các chủ thể khác của nước sở tại có liên quan trong hoạt động của các cơ quan của tổ chức quốc tế. Chỉ có như vậy tổ chức quốc tế và các cơ quan của nó mới có thể hoạt động được và thực hiện được các chức năng, nhiệm vụ mà các quốc gia thành viên của tổ chức đó giao phó cho nó.

Để thực hiện hữu hiệu các hoạt động có tính chất quan hệ pháp luật dân sự, các tổ chức quốc tế phải có đầy đủ quyền năng chủ thể như một pháp nhân ở nước sở tại. Tư cách pháp nhân ở nước sở tại này được công nhận hoặc thừa nhận theo một quy chế hoặc

\* Giảng viên chính Khoa luật quốc tế  
Trường đại học luật Hà Nội

một trật tự pháp lý phù hợp có tính chất riêng mà nước sở tại cho rằng như vậy là hợp lý. *Ví dụ:* Liên hợp quốc (UN) là pháp nhân của bang New York (Hoa Kỳ), UNESCO là pháp nhân của Cộng hoà Pháp, tổ chức lao động quốc tế (ILO), tổ chức y tế thế giới (WHO), Liên minh bưu chính, Liên minh viễn thông quốc tế v.v. là các pháp nhân của bang Geneve Liên bang Thuỵ Sỹ, Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) là pháp nhân của bang Columbia (Hoa Kỳ), Tổ chức năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) là pháp nhân của Áo v.v..

Trong những thập niên gần đây, một số tổ chức quốc tế lại có xu hướng hoạt động cả trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế. *Ví dụ* như Tổ chức năng lượng nguyên tử quốc tế. Tổ chức này hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh thiết bị các lò phản ứng nước nhẹ, sử dụng năng lượng nguyên tử vì mục đích hòa bình rất mạnh mẽ. Thông qua các hoạt động này, Tổ chức năng lượng nguyên tử quốc tế kiểm soát việc các quốc gia thành viên, giám sát các quốc gia thành viên và buộc các quốc gia thành viên của mình chỉ được hoạt động, sử dụng năng lượng nguyên tử vào mục đích hòa bình. Tổ chức năng lượng nguyên tử quốc tế là tổ chức chuyên môn của Liên hợp quốc. Trong khuôn khổ hoạt động nghiên cứu năng lượng nguyên tử thường xuyên ký kết các hợp đồng nghiên cứu khoa học với các viện nghiên cứu khoa học của các quốc gia và tất nhiên các hợp đồng này hoàn toàn là các hợp đồng mang tính chất và bản chất dân sự thuần tuý. Các hợp đồng dân sự về nghiên cứu năng lượng nguyên tử giữa Tổ

chức năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) với các viện nghiên cứu khoa học của các quốc gia thành viên là công cụ cơ bản và không thể thiếu được trong hợp tác khoa học công nghệ giữa IAEA với các quốc gia thành viên. Như vậy, ở đây chúng ta thấy rằng để hoạt động hữu hiệu thì các tổ chức quốc tế liên chính phủ phải có quy chế pháp lý của một pháp nhân ở nước đóng trụ sở chính. Tư cách pháp nhân của tổ chức quốc tế liên chính phủ luôn là tư cách pháp nhân hoàn toàn đầy đủ và phải được nhà nước sở tại công nhận chính thức. Việc công nhận chính thức tư cách pháp nhân đầy đủ của tổ chức quốc tế liên chính phủ thường xảy ra vào thời điểm đăng ký Điều lệ (hoặc là các công ước thành lập nền tổ chức) của tổ chức quốc tế ở quốc gia sở tại hoặc vào thời điểm ghi nhận tư cách pháp nhân (đăng ký bắt đầu hoạt động của tổ chức quốc tế) ở nước sở tại. Thời điểm này đồng thời cũng là thời điểm khai sinh ra tổ chức quốc tế với tư cách là chủ thể của tư pháp quốc tế. Với sự kiện đó, quyền năng chủ thể của tổ chức quốc tế với tư cách là pháp nhân sẽ được quy định theo pháp luật của nước nơi đóng trụ sở chính của tổ chức quốc tế đó. *Ví dụ:* Liên hợp quốc (UN) có trụ sở chính ở New York là pháp nhân của bang New York (Hoa Kỳ) hoặc trong khoản 5 Điều 2 Công ước sáng chế Á - Âu hình thành nên tổ chức sáng chế Á - Âu (tổ chức cấp bằng sáng chế của Cộng đồng các quốc gia độc lập thuộc Liên Xô cũ) quy định rất rõ: “*Tổ chức này là tổ chức liên chính phủ, có quy chế pháp lý của pháp nhân hoàn toàn đầy đủ. Tổ chức này là một*

chủ thể có quyền năng chủ thể của pháp nhân ở tất cả các quốc gia thành viên của Công ước theo luật pháp của các nước đó. tổ chức có quyền sở hữu động sản và bất động sản cũng như bảo vệ các lợi ích của mình trước toà án ở các nước thành viên của Công ước”.

Ở Việt Nam hiện nay chưa có tổ chức liên chính phủ nào đặt trụ sở chính mà chỉ có văn phòng đại diện hoặc chi nhánh; các văn phòng và chi nhánh này hoạt động theo các quy định mà pháp luật Việt Nam cho phép song tư cách pháp nhân của các tổ chức liên chính phủ đó vẫn lệ thuộc về mặt pháp lý vào nước nơi đóng trụ sở chính. Ví dụ như Văn phòng tổ chức lương thực thế giới

(FAO); Văn phòng tổ chức phát triển văn hoá giáo dục của Liên hợp quốc (UNESCO) v.v. tại Hà Nội.

Còn đối với các tổ chức quốc tế phi chính phủ thì các tổ chức này cũng phải tuân thủ theo các quy tắc chung đã được nêu ở phần trên đây. Điều này có nghĩa là tổ chức quốc tế phi chính phủ có trụ sở chính đóng ở đâu thì đăng ký điều lệ ở đó và là pháp nhân của nước nơi đóng trụ sở chính.

Như vậy, đối với tổ chức quốc tế liên chính phủ, một mặt nó vừa là chủ thể của công pháp quốc tế và mặt khác nó cũng là chủ thể của tư pháp quốc tế và hoạt động với tư cách là một pháp nhân đầy đủ theo luật của nước nơi đóng trụ sở chính./.

## KHIÉU NẠI, TỐ CÁO... (tiếp theo trang 42)

Việc xử lý người tố cáo sai sự thật có thể thông qua các hình thức xử lý hành chính, xử lý kỷ luật, xử lý bằng khen toà án hoặc bằng biện pháp hình sự nếu việc tố cáo đã cấu thành tội vu khống.

Khi bị tố cáo, cùng với quyền đưa ra bằng chứng chứng minh nội dung tố cáo là không đúng sự thật hoặc không hoàn toàn đúng sự thật, người bị tố cáo có nghĩa vụ giải trình về hành vi bị tố cáo. Việc giải trình này cũng có thể được thực hiện trực tiếp (bằng miệng) hoặc bằng văn bản gửi đến cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tố cáo. Khi cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tố cáo yêu cầu, người bị tố cáo có nghĩa vụ cung cấp các thông tin, tài liệu, văn bản liên quan tới nội

dung tố cáo. Khi có kết quả giải quyết tố cáo cuối cùng của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tố cáo, người bị tố cáo có nghĩa vụ chấp hành kết quả giải quyết tố cáo đó. Nếu trong quyết định giải quyết tố cáo cuối cùng cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giải quyết tố cáo xác định người bị tố cáo đã vi phạm pháp luật, đã gây ra thiệt hại cho nhà nước, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức thì người bị tố cáo có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi trái pháp luật của mình gây ra. Trong trường hợp hành vi vi phạm pháp luật của người bị tố cáo có dấu hiệu của tội phạm thì người bị tố cáo có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội phạm tương ứng./.